

Số: **3 0 4 7** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành
hệ thống điện quốc gia năm 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP và Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Thông tư số 40/2014/TT-BCT ngày 05 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải;

Căn cứ Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải và Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối;

Căn cứ Thông tư số 31/2019/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BCT ngày 15 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quy trình xử lý sự cố trong hệ thống điện quốc gia, Thông tư số 40/2014/TT-BCT ngày 05 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia và Thông tư số 44/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quy trình thao tác trong hệ thống điện quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 39/2022/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa

đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải, Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối và Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải và Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối;

Căn cứ Thông tư số 12/2024/TT-BCT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương liên quan đến điều độ, vận hành hệ thống điện quốc gia và thị trường điện;

Xét báo cáo của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia tại Công văn số 834/NSMO-PT+TTĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024 về báo cáo cập nhật kế hoạch vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2025 có xét đến năm 2026;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2025 và Kế hoạch cung ứng điện các tháng cao điểm mùa khô (các tháng 4, 5, 6, 7) trong năm 2025 như sau:

1. Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2025 (Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2025) theo Phương án 2 tại Công văn số 834/NSMO-PT+TTĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024.

2. Kế hoạch cung ứng điện các tháng cao điểm mùa khô (các tháng 4, 5, 6, 7) trong năm 2025 theo Phương án 4 tại Công văn số 834/NSMO-PT+TTĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024.

3. Sản lượng mua bán điện thực tế của các nhà máy điện (theo hợp đồng mua bán điện, phương án giá điện) sẽ được xác định theo các quy định liên quan về giá điện và thị trường điện. Các đơn vị phát điện có trách nhiệm chủ động thực hiện công tác chuẩn bị phát điện, bao gồm bảo đảm công suất sẵn sàng của các tổ máy và thu xếp đủ nhiên liệu sơ cấp (than, khí, dầu) cho nhu cầu phát điện năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện Quốc gia (NSMO) có trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, hợp lý, hợp lệ của việc mô phỏng giả thiết đầu vào và kết quả tính toán Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2025 bảo đảm phù hợp với quy định;

b) Công bố các nội dung theo quy định về Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2025 tại Điều 1 Quyết định này và các giả thiết đầu vào tại Công văn số 834/NSMO-PT+TTĐ tới Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty Đông Bắc, Chủ đầu tư các nhà máy điện và các đơn vị liên quan để các đơn vị chủ động lập kế hoạch chuẩn bị cho sản xuất điện;

c) Định kỳ hàng quý, rà soát, cập nhật Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2025 tại Điều 1 Quyết định này (bao gồm việc rà soát nhu cầu sử dụng nhiên liệu sơ cấp cho sản xuất điện). Trường hợp có thay đổi bất thường của các giả thiết đầu vào nêu tại Công văn số 834/NSMO-PT+TTĐ, kịp thời báo cáo Bộ Công Thương (thông qua Cục Điều tiết điện lực, Vụ Dầu khí và Than) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp;

d) Định kỳ hàng tháng, rà soát, cập nhật, báo cáo Bộ Công Thương (thông qua Cục Điều tiết điện lực, Vụ Dầu khí và Than) và công bố theo quy định về Kế hoạch/Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia tháng tới và các tháng còn lại của năm 2025 (bao gồm nhu cầu nhiên liệu sơ cấp cho sản xuất điện) trên cơ sở bám sát diễn biến tăng trưởng phụ tải điện, tình hình thời tiết (nhiệt độ, thủy văn), các điều kiện vận hành hệ thống điện và thị trường điện, các thỏa thuận về sản lượng điện, công suất trong Hợp đồng mua bán điện, xuất, nhập khẩu điện, các nghĩa vụ bao tiêu khí nội địa, đồng thời lưu ý xem xét nỗ lực thu hồi đủ quyền lợi của Việt Nam đối với lượng khí trả trước;

đ) Lập phương thức vận hành và huy động hợp lý các nguồn điện (bao gồm cả nguồn năng lượng tái tạo) trong hệ thống điện quốc gia bảo đảm cung ứng đủ điện trên cơ sở nguyên tắc minh bạch, công bằng, tối ưu kinh tế - kỹ thuật toàn hệ thống, có xem xét đến khả năng chuẩn bị nhiên liệu của các nhà máy điện, phù hợp với điều kiện hạ tầng kỹ thuật của lưới điện và các quy định pháp luật;

e) Trường hợp đánh giá có nguy cơ ảnh hưởng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện của hệ thống điện quốc gia, kịp thời báo cáo Bộ Công Thương (Cục Điều tiết điện lực) về các giải pháp huy động, vận hành nguồn điện-lưới điện, điều chỉnh nhu cầu phụ tải điện và các giải pháp kỹ thuật vận hành cần thiết trước khi triển khai thực hiện;

g) Điều độ, vận hành bảo đảm tính thống nhất, xuyên suốt về nguyên tắc tính toán, mô phỏng nguồn điện, lưới điện giữa Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm với các Kế hoạch/Phương thức vận hành hệ thống điện quốc gia tháng, tuần.

2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) có trách nhiệm:

a) Phát huy vai trò chủ đạo, tiếp tục phối hợp chặt chẽ với NSMO trong công tác bảo đảm cung ứng điện cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống sinh

hoạt của người dân với chất lượng tốt, ổn định, tin cậy và an toàn; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất cân đối cung-cầu điện do nguyên nhân chủ quan;

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chuẩn bị các phương án bảo đảm cung cấp điện cho các dịp nghỉ Lễ, Tết và các sự kiện chính trị, văn hóa lớn trong năm 2025;

c) Chỉ đạo các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực xây dựng và công bố theo quy định về kế hoạch/phương thức vận hành năm, tháng, tuần, ngày, kể cả phương án đối phó với tình huống cực đoan, có nguy cơ mất cân đối cung - cầu điện, chủ động báo cáo Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

d) Thường xuyên cập nhật, cung cấp và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cung cấp cho NSMO các cam kết tại Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại mua bán điện, cung cấp nhiên liệu đã ký kết, đặc biệt là các Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại với các Dự án nhà máy điện được đầu tư theo hình thức xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT) để phục vụ công tác lập kế hoạch vận hành, lập lịch huy động, điều độ và vận hành các nhà máy, bảo đảm không xảy ra tranh chấp theo các điều khoản đã cam kết hoặc để phát sinh các nghĩa vụ pháp lý và tài chính bất lợi cho phía Việt Nam;

đ) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng đang thực hiện và các dự án có trong kế hoạch được phê duyệt bảo đảm giải toả công suất cho các nguồn điện, giảm tải cho các đường dây, máy biến áp đang phải vận hành đầy và quá tải, nâng cao khả năng truyền tải các đường dây đặc biệt là các đường dây 500kV (trang bị các thiết bị bù công suất phản kháng, bổ sung, hiệu chỉnh các mạch sa thải đặc biệt); phối hợp với chính quyền các địa phương tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm các khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án lưới điện trọng điểm;

e) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành các đơn vị phát điện thuộc phạm vi quản lý về công tác bảo dưỡng, sửa chữa, chuẩn bị tốt các điều kiện để bảo đảm sản xuất điện an toàn, ổn định theo kế hoạch vận hành và huy động của hệ thống điện quốc gia; theo dõi, giám sát chặt chẽ công tác vận hành thiết bị của nhà máy điện, không để xảy ra sự cố chủ quan; tăng cường công tác kiểm tra, củng cố thiết bị, khắc phục các khiếm khuyết bảo đảm nâng cao độ tin cậy vận hành, nâng cao khả năng phát điện của các tổ máy phát điện, hạn chế tối đa các sự cố tổ máy; vận hành an toàn hệ thống lưới điện, đặc biệt là hệ thống truyền tải điện 500kV Bắc - Trung - Nam; rà soát, bố trí lịch bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện phù hợp, bảo đảm tiến độ thực hiện theo đúng kế hoạch, không phát sinh kéo dài, sử dụng tiết kiệm nguồn nước thủy điện, nâng cao khả dụng các nguồn điện nhất là vào cao điểm mùa khô; phối hợp với khách hàng sử dụng điện, đặc biệt là các khách hàng

sử dụng điện lớn chuẩn bị kịch bản, kế hoạch thực hiện chương trình điều chỉnh phụ tải điện trong trường hợp cần thiết nhằm bảo đảm khả năng cung cấp điện của hệ thống điện quốc gia;

g) Chỉ đạo các Tổng công ty Điện lực tiếp tục phối hợp chặt chẽ với NSMO trong công tác quản lý nhu cầu phụ tải, tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp tiết kiệm điện, sử dụng năng lượng hiệu quả, chuyển dịch phụ tải và chuẩn bị các phương án điều chỉnh phụ tải điện, huy động diesel khách hàng để sẵn sàng ứng phó khi cần thiết, đặc biệt giai đoạn cao điểm mùa khô.

3. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Khí Việt Nam có trách nhiệm:

a) Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 05/CT-BCT ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bảo đảm cung cấp khí cho phát điện năm 2019 và các năm tiếp theo, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương về cấp khí cho phát điện;

b) Phối hợp chặt chẽ với Chủ mỏ, Chủ đầu tư các nhà máy điện khí và Tập đoàn Điện lực Việt Nam triển khai các giải pháp trong quá trình thực hiện phương án cung cấp, ưu tiên cung cấp khí cho sản xuất điện đáp ứng nhu cầu tiêu thụ điện, trong trường hợp cần thiết, trường hợp thiếu khí, có thể giảm sản lượng khí cấp cho các hộ tiêu thụ khí khác để đáp ứng nhu cầu khí cho phát điện, bảo đảm hiệu quả tối ưu của chuỗi khí - điện và lợi ích quốc gia;

c) Tăng cường công tác phối hợp hiệu quả với các đơn vị có liên quan, tổ chức thực hiện nghiêm cam kết tại hợp đồng/thỏa thuận thương mại mua bán, cung cấp nhiên liệu đã ký kết;

d) Tập trung đẩy nhanh công tác đầu tư-xây dựng các công trình nguồn điện do Tập đoàn đầu tư bảo đảm đúng tiến độ;

đ) Chỉ đạo Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, Chi nhánh phát điện Dầu khí tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành quản lý việc bảo dưỡng, sửa chữa các tổ máy phát điện đúng kế hoạch, khắc phục kịp thời sự cố tổ máy phát điện, bảo đảm vận hành an toàn, liên tục;

e) Chỉ đạo Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau nỗ lực tối đa thực hiện các giải pháp kỹ thuật, vận hành theo quy định nhằm bảo đảm tuân thủ các cam kết nhiên liệu và thu hồi đủ quyền lợi của Việt Nam đối với lượng khí trả trước.

4. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty Đông Bắc và các đơn vị khác cung cấp than có trách nhiệm:

a) Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất kinh doanh than và cung cấp than cho sản

xuất điện, chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại các văn bản liên quan đến công tác cung ứng điện, chuẩn bị nhiên liệu than cho sản xuất điện, cam kết tại Hợp đồng mua bán than đã ký, bảo đảm cung cấp đủ khối lượng, đúng loại than và tiến độ phục vụ sản xuất điện theo Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại mua bán, cung cấp nhiên liệu đã ký;

b) Chủ động lập kế hoạch sản xuất nhằm bảo đảm cung cấp than đầy đủ, liên tục, bảo đảm khối lượng, chất lượng, đúng loại than cho các nhà máy nhiệt điện theo các điều khoản Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại mua bán, cung cấp nhiên liệu đã ký để bảo đảm phát điện năm 2025;

c) Tăng cường công tác phối hợp hiệu quả với các đơn vị có liên quan, tổ chức thực hiện nghiêm cam kết tại Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại mua bán, cung cấp nhiên liệu đã ký;

d) Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam chỉ đạo Tổng công ty Điện lực - TKV tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành quản lý việc bảo dưỡng, sửa chữa các tổ máy phát điện, khắc phục kịp thời sự cố tổ máy phát điện (nếu có), bảo đảm vận hành an toàn, liên tục.

5. Chủ đầu tư các nhà máy nhiệt điện có trách nhiệm:

a) Nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện, chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại các văn bản liên quan đến công tác cung ứng điện, cung cấp nhiên liệu sơ cấp (than, khí, dầu) để bảo đảm nhà máy vận hành ổn định, tin cậy, an toàn và đáp ứng nhu cầu nhiên liệu phục vụ sản xuất điện theo yêu cầu của hệ thống điện quốc gia;

b) Chịu trách nhiệm thu xếp đủ nhiên liệu sơ cấp để cung cấp trong suốt thời gian vận hành của nhà máy; thường xuyên rà soát, tính toán nhu cầu sử dụng nhiên liệu sơ cấp cho sản xuất điện để xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo đảm cung cấp đủ, ổn định cho hoạt động của nhà máy điện;

c) Nghiêm túc thực hiện cam kết tại Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại mua bán, cung cấp nhiên liệu đã ký; chuẩn bị đầy đủ cơ sở hạ tầng tiếp nhận (cầu cảng, nạo vét luồng, thiết bị bốc dỡ, kho bãi tiếp nhận,...) và bảo đảm khối lượng nhiên liệu đủ theo định mức (nếu có);

d) Tăng cường công tác kiểm tra, củng cố các thiết bị, khắc phục các khiếm khuyết, bảo đảm nâng cao độ tin cậy vận hành, nâng cao khả năng phát điện của các tổ máy phát điện; trong đó, cần tập trung nhân lực, vật lực rà soát, khắc phục triệt để các khiếm khuyết (nếu có) trước giai đoạn cao điểm mùa khô để bảo đảm độ khả dụng cao nhất cho hệ thống điện quốc gia.

6. Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực tại địa phương để tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo; tổ chức, giám sát việc thực hiện tiết kiệm điện của khách hàng sử dụng điện tại địa phương;

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân các tỉnh để xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về quản lý nhu cầu điện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2018;

c) Giám sát Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực tại địa phương trong việc thực hiện bảo đảm cung cấp điện, giải quyết các khiếu nại của khách hàng sử dụng điện.

7. Vụ Dầu khí và Than có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Khí Việt Nam phối hợp chặt chẽ với Chủ mỏ, Chủ đầu tư các nhà máy điện khí và Tập đoàn Điện lực Việt Nam nghiên cứu và đề xuất các giải pháp trong quá trình thực hiện phương án cung cấp, huy động khí cho sản xuất điện bảo đảm hiệu quả tối ưu của chuỗi khí - điện và lợi ích quốc gia;

b) Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình cấp khí cho sản xuất điện năm 2025; trường hợp có vấn đề phát sinh, ảnh hưởng đến việc cấp khí cho các nhà máy điện năm 2025, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương để xem xét, chỉ đạo;

c) Chỉ đạo Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty Đông Bắc, các đơn vị cung cấp than và các chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện than thực hiện nghiêm các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện và các văn bản chỉ đạo của Bộ Công Thương có liên quan.

8. Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Công Thương được giao tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo;

b) Tăng cường, đẩy mạnh và phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các chương trình, dự án tiết kiệm năng

lượng, tiết kiệm điện trên phạm vi cả nước để góp phần bảo đảm cung cấp điện trong năm 2025.

9. Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo có trách nhiệm:

a) Theo dõi, giám sát chặt chẽ nghĩa vụ tuân thủ các điều khoản/cam kết của các đơn vị có liên quan trong các Hợp đồng/Thỏa thuận thương mại của các Dự án nhà máy điện được đầu tư theo hình thức BOT; xử lý theo thẩm quyền và báo cáo ngay Cấp có thẩm quyền các vấn đề phát sinh, tuyệt đối không để phát sinh các nghĩa vụ pháp lý và tài chính bất lợi cho phía Việt Nam;

b) Theo dõi, giám sát và kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất phương án giải quyết vướng mắc trong thực hiện đầu tư, xây dựng các dự án nguồn điện, lưới điện, bảo đảm tiến độ đưa vào vận hành ổn định các nguồn điện, lưới điện truyền tải góp phần bảo đảm cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia năm 2024 và các năm sau;

c) Cập nhật, rà soát và đôn đốc các dự án nguồn - lưới điện, đặc biệt là công trình thủy điện Hòa Bình mở rộng, các dự án nhiệt điện Nhơn Trạch 3&4, BOT Vũng Áng 2 và các công trình đường dây nhập khẩu điện với Lào và Trung Quốc và các dự án nguồn điện dự kiến vào vận hành trong năm 2025, bảo đảm vận hành đáp ứng tiến độ theo quy hoạch được duyệt, góp phần bảo đảm cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia năm 2025 và các năm sau.

10. Văn phòng Ban chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng có trách nhiệm phối hợp với Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo và các đơn vị liên quan đôn đốc quyết liệt để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ các công trình nguồn - lưới điện mới vào vận hành, đặc biệt là công trình thủy điện Hòa Bình mở rộng, các dự án nhiệt điện Nhơn Trạch 3&4, BOT Vũng Áng 2, các công trình đường dây nhập khẩu điện với Lào và Trung Quốc, các dự án nguồn điện dự kiến vào vận hành trong năm 2025 theo cập nhật tại Công văn số 834/NSMO-PT+TTĐ của NSMO để bảo đảm cung cấp điện cho năm 2025 và các năm sau.

11. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp có trách nhiệm:

a) Chủ trì cùng với EVN làm việc với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên – Môi trường về vận hành các hồ chứa thủy điện, bảo đảm vận hành linh hoạt và sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả;

b) Thường xuyên bám sát hoạt động sản xuất điện, than, khí của các doanh nghiệp liên quan; chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị sản xuất điện, than, khí thực hiện các giải pháp cụ thể để bảo đảm an toàn trong sản xuất, không để xảy ra các vụ tai nạn nghiêm trọng;

c) Bám sát tình hình diễn biến thủy văn và diễn biến của thời tiết để kịp thời

chỉ đạo theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Lãnh đạo Bộ chỉ đạo các đơn vị liên quan trong việc vận hành các hồ chứa thủy điện, bảo đảm an toàn, hiệu quả.

12. Cục Điều tiết điện lực có trách nhiệm:

a) Tổ chức kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các đơn vị bảo đảm vận hành và cung cấp điện an toàn, ổn định và tin cậy cho hệ thống điện quốc gia, đặc biệt là các dịp Lễ, Tết và các sự kiện văn hóa - chính trị quan trọng trong năm 2025;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát định kỳ về tình hình thực hiện kế hoạch cung cấp điện của NSMO, EVN, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia, các Đơn vị phát điện và các Tổng công ty Điện lực trong năm 2025, đặc biệt trong các tháng cao điểm mùa khô; Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, điều chỉnh phụ tải điện để góp phần bảo đảm cung cấp điện ổn định, tin cậy cho hệ thống điện quốc gia;

c) Thường xuyên theo dõi cân đối cung cầu hệ thống điện quốc gia, báo cáo và đề xuất với Bộ Công Thương các giải pháp chỉ đạo, điều hành hoặc các phương án giải quyết cần thiết khác.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực, Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Thủ trưởng các Đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC, TNMT, NN;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Các Thứ trưởng Bộ Công Thương;
- Các Vụ: KHTC, DKT, TKNL;
- Văn phòng Ban Chỉ đạo Nhà nước các dự án ngành năng lượng;
- Các Cục: ĐL, ATMT; NSMO;
- Sở Công Thương các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Tập đoàn: EVN, PVN, TKV; Tổng công ty Đông Bắc;
- Chủ đầu tư các nhà máy nhiệt điện;
- Lưu: VT, ĐTĐL.



Nguyễn Hồng Diên